

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6414 /BGTVT-TC
V/v thực hiện kế hoạch quyết
toán dự án hoàn thành năm 2021
và Chỉ thị 05/CT-BGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 07 năm 2021.

Kính gửi:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục QLNN chuyên ngành;
- Cục QLXD & CLCTGT;
- Các Vụ: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Đối tác công tư;
- Các Ban Quản lý dự án: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 85, Thăng Long, đường Hồ Chí Minh, Mỹ Thuận, Hàng hải, Đường sắt, Đường thủy;
- Các Tổng công ty: Đường sắt Việt Nam, ACV, VEC;
- Các Viện, Trường thuộc Bộ;
- Các Sở Giao thông vận tải;
- Các doanh nghiệp dự án.

Bộ GTVT đã giao kế hoạch quyết toán dự án hoàn thành năm 2021 và ban hành Chỉ thị số 05/CT-BGTVT về tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành, qua báo cáo tình hình thực hiện công tác quyết toán đối với các dự án do Bộ GTVT quản lý trong 06 tháng đầu năm 2021 của các cơ quan, đơn vị, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Kế hoạch quyết toán dự án hoàn thành năm 2021:

1.1. Giao kế hoạch quyết toán năm 2021

Căn cứ vào các dự án hoàn thành năm 2020 và kế hoạch hoàn thành dự án trong năm 2021, Bộ GTVT đã giao kế hoạch quyết toán trong năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị như sau:

- Kế hoạch lập, trình duyệt quyết toán cho các chủ đầu tư, ban QLDA với số lượng 58 dự án, hạng mục công trình (trong đó: các ban QLDA thuộc Bộ 30 dự án, Tổng cục ĐBVN 2 dự án, Cục ĐKVN 1 dự án, các Tổng công ty 8 dự án, các Sở GTVT 17 dự án).

- Kế hoạch thẩm tra, phê duyệt (thỏa thuận) quyết toán cho các đơn vị thẩm tra, phê duyệt với số lượng 71 dự án, hạng mục công trình (trong đó: Vụ Tài chính 41 dự án, Tổng cục ĐBVN 27 dự án, Cục ĐSVN 3 dự án).

1.2. Thực hiện kế hoạch quyết toán 6 tháng đầu năm

- Các chủ đầu tư, ban QLDA trình quyết toán được 19/31 dự án, hạng mục công trình với giá trị là 6.103 tỷ đồng, đạt được 61% kế hoạch 06 tháng đầu năm Bộ đã giao. Bên cạnh các đơn vị tích cực hoàn thành kế hoạch, còn một số

đơn vị chưa thực sự chủ động trong công tác quyết toán, vẫn còn 12 dự án chưa hoàn thành theo kế hoạch (bao gồm: Ban Mỹ Thuận 2 dự án, Tổng công ty ĐSVN 03 dự án, VEC 1 dự án, Sở GTVT: Lai Châu, Hà Nam, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Bình Định mỗi Sở GTVT 01 dự án);

- Các cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán đã duyệt được 16/21 dự án, hạng mục công trình, với giá trị 6.152 tỷ đồng, đạt 76 % kế hoạch 06 tháng đầu năm Bộ đã giao. Bên cạnh Vụ Tài chính đã hoàn thành 13/13 dự án, đạt 100 % kế hoạch, còn có các cơ quan chưa hoàn thành kế hoạch (Tổng cục ĐBVN duyệt được 3/7 dự án đạt 43%, Cục ĐSVN chưa duyệt 01/01 dự án đã giao).

Bộ GTVT đã có các văn bản đôn đốc và chỉ đạo các đơn vị thực hiện kế hoạch trong các cuộc họp giao ban của Bộ hàng tháng. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị còn thực hiện chậm kế hoạch nêu trên rút kinh nghiệm, chấn chỉnh công tác quyết toán, khẩn trương thực hiện theo đúng kế hoạch Bộ đã giao.

1.3. Kế hoạch quyết toán 6 tháng cuối năm.

- Kế hoạch lập, trình duyệt quyết toán của các chủ đầu tư, ban QLDA với số lượng 29 dự án, hạng mục công trình (bao gồm cả các dự án chưa hoàn thành kế hoạch 06 tháng đầu năm). Trong đó: các ban QLDA thuộc Bộ 20 dự án, Cục ĐKVN 01 dự án, các Tổng công ty 06 dự án, các Sở GTVT 12 dự án.

- Kế hoạch thẩm tra, phê duyệt (thỏa thuận) quyết toán của các đơn vị thẩm tra, phê duyệt với số lượng 55 dự án, hạng mục công trình, Trong đó: Vụ Tài chính 28 dự án, Tổng cục ĐBVN 24 dự án, Cục ĐSVN 3 dự án.

Các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch quyết toán đã được Bộ giao nêu trên. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư, ban QLDA chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ GTVT về việc thực hiện kế hoạch quyết toán đã được Bộ giao.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 kèm theo)

2. Thực hiện kế hoạch theo Chỉ thị 05/CT-BGTVT ngày 03/06/2021.

Bộ trưởng Bộ GTVT đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 03/06/2021 chấn chỉnh, đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành và Chỉ thị 06/CT-BGTVT ngày 14/06/2021 đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021, Bộ GTVT yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện theo chỉ đạo của Bộ trưởng. Trong đó nhiệm vụ trọng tâm đối với các dự án chưa hoàn thành công tác quyết toán, như sau:

2.1. Đối với dự án BOT, BT (chi tiết dự án tại Phụ lục 01, Chỉ thị 05/CT-BGTVT):

a) Doanh nghiệp dự án:

- Hoàn tất thủ tục có liên quan đối với các chi phí còn tồn tại, vướng mắc theo chỉ đạo của Bộ GTVT:

+ Chi phí phần mềm thu phí tại văn bản số 1402/BGTVT-CQLXD ngày 07/02/2018; chi phí hệ thống kiểm soát tải trọng xe tại văn bản số

10662/BGTVT-CQLXD ngày 23/10/2020; chi phí di chuyển thiết bị tại văn bản số 13547/BGTVT-CQLXD ngày 30/11/2017; chi phí bê tông nhựa công suất lớn tại Quyết định số 1232/BGTVT-CQLXD ngày 27/4/2017, văn bản số 12036/BGTVT-CQLXD ngày 25/10/2017 và văn bản số 7409/BGTVT-CQLXD ngày 09/7/2018; một số định mức tại Quyết định số 826/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2017; thực hiện triệt để các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước; các chỉ đạo cụ thể của Bộ cho từng dự án.

+ Lãi vay trong quá trình xây dựng đối với các theo hợp đồng dự án được ký kết theo Thông tư số 166/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính: Rà soát các điều khoản về lãi vay, trình Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phụ lục hợp đồng điều chỉnh các nội dung còn chưa rõ ràng hoặc có vướng mắc; lập quyết toán chi phí lãi vay trong quá trình xây dựng, phải đảm bảo theo quy định của hợp đồng dự án, quy định tại Thông tư số 166/2011/TT-BTC (*mức lãi suất cho vay trung hạn cùng kỳ hạn bình quân của ít nhất 3 tổ chức tín dụng độc lập; mức lãi suất tối đa không quá 1,3 lần mức lãi suất trái phiếu Chính phủ có kỳ hạn dài nhất*), đối với các dự án thuộc quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên theo văn bản số 979/TTg-KTN ngày 05/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ, tỷ lệ vốn vay theo đúng quy định của hợp đồng dự án. Doanh nghiệp dự án cung cấp đầy đủ thông báo lãi suất ít nhất của 3 tổ chức tín dụng của từng thời kỳ giải ngân vốn vay, lãi suất trái phiếu Chính phủ.

- Chủ động phối hợp, đôn đốc các địa phương phê duyệt quyết toán Tiêu dự án GPMB theo thẩm quyền.

- Báo cáo quyết toán các chi phí còn lại của dự án (bao gồm giá trị chưa trình quyết toán và giá trị đã trình quyết toán nhưng để lại chưa được thỏa thuận quyết toán) nêu trên và lập báo cáo quyết toán toàn bộ dự án; yêu cầu kiểm toán độc lập kiểm toán bổ sung các chi phí nêu trên; trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền (qua các ban QLDA) theo kế hoạch quyết toán đã được giao, **chậm nhất trong quý III/2021** (kèm theo đầy đủ hồ sơ quyết toán theo quy định).

b) Các ban QLDA:

- Chủ động phối hợp, đôn đốc các địa phương phê duyệt quyết toán Tiêu dự án GPMB theo thẩm quyền.

- Chủ động đôn đốc hướng dẫn doanh nghiệp dự án hoàn tất các thủ tục và lập quyết toán các chi phí còn lại chưa được thỏa thuận quyết toán nêu trên;

- Xác nhận lãi suất vay trong thời gian xây dựng;

- Kiểm tra giá trị quyết toán nêu trên, trình CQNNCTQ theo kế hoạch quyết toán Bộ đã giao, **chậm nhất trong năm 2021** phải trình quyết toán dứt điểm toàn bộ các phần còn lại chưa được thỏa thuận quyết toán, kèm theo đầy đủ hồ sơ quyết toán theo quy định tại Quyết định số 2495/QĐ-BGTVT ngày 11/08/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

2.2. Đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước (chi tiết dự án tại Phụ lục số 02, Chỉ thị 05/CT-BGTVT), các chủ đầu tư, ban QLDA thực hiện:

- Chủ động phối hợp, đôn đốc các địa phương phê duyệt quyết toán Tiêu dự án GPMB theo thẩm quyền;

- Hoàn tất các thủ tục: trình duyệt các bổ sung phát sinh, trình điều chỉnh tổng mức đầu tư; thực hiện triệt để các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước; xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc liên quan công tác quyết toán (như: ghi thu, ghi chi phần vốn vay để xác định chênh lệch tỷ giá, thiếu hồ sơ quyết toán A-B, các vướng mắc về chi phí tư vấn, chi phí khác, thuế, điều chỉnh giá...); các chỉ đạo cụ thể của Bộ cho từng dự án; **chậm nhất trong năm 2021** phải hoàn tất các thủ tục quản lý đầu tư đảm bảo theo quy định để đủ điều kiện quyết toán;

- Báo cáo quyết toán các chi phí còn lại của dự án (bao gồm chi phí chưa trình quyết toán và các chi phí đã trình quyết toán nhưng để lại chưa được phê duyệt quyết toán do chưa hoàn tất thủ tục quy định); lập báo cáo quyết toán tổng hợp toàn bộ dự án hoàn thành; yêu cầu kiểm toán độc lập kiểm toán bổ sung; trình quyết toán toàn bộ dự án về Bộ (đối với các dự án do Bộ GTVT phê duyệt quyết toán) **chậm nhất trước tháng 6/2022**.

2.3. Các cơ quan tham mưu (các Vụ: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Đối tác công tư, Cục QLXD & CLCTGT), Tổng cục ĐBVN, Cục ĐSVN chủ động thực hiện theo chỉ đạo của Bộ trưởng tại Chỉ thị 05/CT-BGTVT và chức năng, nhiệm vụ được giao để tham mưu, xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc đáp ứng tiến độ quyết toán.

3. Báo cáo.

Các cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán, chủ đầu tư, ban QLDA báo kết quả thực hiện hàng tháng (tính từ ngày 15 tháng trước, đến ngày 15 tháng báo cáo) về kế hoạch quyết toán và thực hiện Chỉ thị 05/CT-BGTVT nêu trên theo mẫu tại Phụ lục 01, Phụ lục 02, Phụ lục 03 kèm theo. Báo cáo bằng văn bản về Bộ GTVT trước ngày 17 hàng tháng (qua Vụ Tài chính và địa chỉ Email: vutaichinh@mt.gov.vn).


Yêu cầu các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, TC (Tuyên).

KT. BỘ TRƯỞNG
 THỨ TRƯỞNG


 Lê Anh Tuấn


Phụ lục 1: KẾ HOẠCH CHỌN LẬP, TRÌNH QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2021
Báo cáo thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm

TT	Đơn vị	Kế hoạch giao 2021		Tháng 6				Lũy kế 6 tháng đầu năm				Kế hoạch 6 tháng cuối năm	Dự án đã trình quyết toán (ghi rõ dự án trình trong tháng báo cáo và lũy kế, số Tờ trình, ngày tháng)	Dự án Bộ GTVT đã có quyết định, văn bản giao kế hoạch quyết toán các DAHT năm 2021	
		6 tháng đầu năm	Cả năm	Số dự án kế hoạch	Thực hiện		Đạt so với KH (%)	Số dự án kế hoạch	Thực hiện		Đạt so với KH (%)				Số dự án chưa thực hiện
					Dự án	Giá trị (tr. đồng)			Dự án	Giá trị (tr. đồng)					
	Tổng cộng	31	58	14	13	10.075.049	93%	31	19	12.313.186	61%	12	39		
I	Các Ban QLDA thuộc Bộ	12	30	8	8	5.483.496	100%	12	10	6.103.963	83%	2	20		
1	Ban QLDA 2	4	6	3	3	1.243.731	1	4	4	1.742.492	100%	-	2	NPP (vb101); QL1 Ninh Thuận (vb50), cầu Bãi Cháy (vb105), QL1 Hà Tĩnh (vb152)	QL1 Ninh Thuận tháng 4; Bổ sung 03 dự án: NPP, cầu Bãi Cháy, QL1 Hà Tĩnh tháng 6; QL3 HN-TN tháng 9; Tân Vũ-Lạch Huyện tháng 11
2	Ban QLDA 6	2	5	0	2	2.462.949	-	2	2	2.462.949	100%	-	3	Tin dụng ngành; Lram	Tin dụng ngành tháng 3; LRAMP tháng 4; 03 dự án QL4, tránh Chư Sê, cầu Cửa Hội tháng 12
3	Ban QLDA 7	0	1	0		-	-	-	-	-	-	-	1		4 cầu QL1 Tiền Giang tháng 9; BOT cầu Bình Lợi tháng 10
4	Ban QLDA 85	1	2	1		-	0	1	1	121.706	100%	-	1	QL1A đoạn Quảng Ngãi trình tháng 5; một số gói của HM Cù Mông	QL1A đoạn Quảng Ngãi giao T6; dự án BOT Đèo Cả (HM Cù Mông tháng 3, Hải Vân 2 tháng 10)
5	Ban QLDA Thăng Long	2	3	1	2	1.363.684	2	2	2	1.363.684	100%	-	1	cầu Thịnh Long (vb2415), QL217 (vb466)	cầu Thịnh Long tháng 3; cầu cạn Nam Thăng Long-Mai Dịch tháng 6; QL217 gd2 tháng 10
6	Ban QLDA đường HCM	1	2	1	1	413.132	1	1	1	413.132	100%	-	1	Tuyến tránh Ea Drăng	đường HCM Tuyến tránh Ea Drăng tháng 6; QL1 qua Bình Định tháng 12 (vb 267)
7	Ban QLDA Đường Sắt	0	6	0		-	-	-	-	-	-	-	6		điểm dừng KT Yên Viên-Phả Lại-Hạ Long quý 3; các HM còn lại (KTNN) của 05 dự án quý 4 (vb 1471)
8	Ban QLDA Hàng Hải	0	1	0		-	-	-	-	-	-	-	1		Các hạng mục còn lại DA Cảng cửa ngõ Hải Phòng
9	Ban QLDA Đường Thủy	0	1	0		-	-	-	-	-	-	-	1		Các hạng mục còn lại WB6
10	Ban QLDA Mỹ Thuận	2	3	2		-	0	2	-	-	0%	2	3		Các HM còn lại cầu Cần Thơ quý II; Kết nối KV Mê Kông quý II, Lộ Tè-Rạch Sỏi quý IV
II	Tổng cục ĐBVN (CĐT)	2	2	0	1	488252	-	2	2	526.285	100%	-	-		VB 1556
1	Ban QLDA 3	1	1	0		-	-	1	1	38.033	100%	-	-	VRAMP	Dự án VRAMP (16 gói giao tháng 4; 12 gói giao tháng 10)

TT	Đơn vị	Kế hoạch giao 2021		Tháng 6			Lũy kế 6 tháng đầu năm				Kế hoạch 6 tháng cuối năm	Dự án đã trình quyết toán (ghi rõ dự án trình trong tháng báo cáo và lũy kế, số Tờ trình, ngày tháng)	Dự án Bộ GTVT đã có quyết định, văn bản giao kế hoạch quyết toán các DAHT năm 2021		
		6 tháng đầu năm	Cả năm	Số dự án kế hoạch	Thực hiện		Đạt so với KH (%)	Số dự án kế hoạch	Thực hiện					Đạt so với KH (%)	Số dự án chưa thực hiện
					Dự án	Giá trị (tr. đồng)			Dự án	Giá trị (tr. đồng)					
2	Ban QLDA 4	0	0	0		-	-	-	-	-	-	-			
3	Ban QLDA 5	0	0	0		-	-	-	-	-	-	-			
4	Ban QLDA 8	1	1	0	1	488.252	-	1	1	488.252	100%	-	-	QL27	QL 27 Km 174+00-Km272+800 tháng 3
III	Các Cục QLNN	-	1	0	0	0	-	-	-	-	-	-	1		
1	Cục Hàng Hải VN	0	0	0		-	-	-	-	-	-	-	-		
2	Cục Đăng kiểm VN	0	1	0		-	-	-	-	-	-	-	1		Hệ thống thiết bị thử nghiệm khí thải động cơ công suất nhỏ tháng 12
III	Các Tổng công ty	6	8	1	2	3.459.879	2	6	2	3.459.879	33%	4	6		
1	Tổng công ty ĐSVN	3	3	1			0	3	-		0%	3	3	Đã trình nhưng chưa hoàn tất hồ sơ QT (Cục ĐSVN có vb 1193/CĐSVN ngày 19/5/2021 chỉ đạo Tety ĐSVN hoàn tất hồ sơ QT theo quy định)	Chùa Vê-khu KT Đình Vũ (CBĐT)tháng 5; các cầu yếu đường sắt HN-TPHCM tháng 5; khôi phục cầu Long Biên, gđ1-gia cố đảm bảo an toàn tháng 6
2	Tổng công ty đường cao tốc (VEC)	3	5	0	2	3.459.879	-	3	2	3.459.879	67%	1	3	CGNB (vb786); HLD (vb1002)	Nội Bài-Lào Cai tháng 4; Cầu Giẽ-Ninh Bình và HLD tháng 5; ITS tháng 9; Hà Nội-Lạng Sơn tháng 10 (vb 3038)
IV	Các Sở GTVT	11	17	5	2	643.422	0,4	11	5	2.223.059	45%	6	12		
1	Lai Châu	1	1	1			0	1	-		0%	1	1		QL12 tháng 6 (vb 1556)
2	Bắc Kạn	1	1	0			-	1	1	913.312	100%	-	-	QL3B trình tháng 5	QL3B tháng 5
3	Tuyên Quang	1	1	0			-	1	1	72.999	100%	-	-	Cầu Bến nước và cầu Bến Súc tháng 5	Cầu Bến nước và cầu Bến Súc tháng 5 (vb 1709)
4	Hà Nam	1	1	0			-	1	-		0%	1	1		dự án đường nối hai đường cao tốc tháng 6
5	Hung Yên	1	1	1			0	1	1	593.326	100%	-	-	dự án đường nối hai đường cao tốc tháng 4	dự án đường nối hai đường cao tốc tháng 4
6	Ninh Bình	0	1	0			-	-	-		-	-	1		Đường nối Cầu Giẽ-Ninh Bình với QL1 tháng 9 (vb1716); Sở NB có vb xin chuyển sang 2022
7	Thanh Hóa	1	1	0	1	248657	-	1	1	248.657	100%	-	-	Cầu vượt nút giao QL1 và đường NS-BT (vb 2462)	Cầu vượt tại nút giao QL1 và đường Nghi Sơn-Bãi Trảnh tháng 5 (vb 1708)
8	Hà Tĩnh	2	2	1	1	394765	1	2	1	394.765	50%	1	1	QL 1 Bắc, Nam TP Hà Tĩnh	QL15B tháng 2 (vb 1556); QL 1 Bắc, Nam TP Hà Tĩnh

TT	Đơn vị	Kế hoạch giao 2021		Tháng 6			Lũy kế 6 tháng đầu năm				Kế hoạch 6 tháng cuối năm	Dự án đã trình quyết toán (ghi rõ dự án trình trong tháng báo cáo và lũy kế, số Tờ trình, ngày tháng)	Dự án Bộ GTVT đã có quyết định, văn bản giao kế hoạch quyết toán các DAHT năm 2021		
		6 tháng đầu năm	Cả năm	Số dự án kế hoạch	Thực hiện		Đạt so với KH (%)	Số dự án kế hoạch	Thực hiện					Đạt so với KH (%)	Số dự án chưa thực hiện
					Dự án	Giá trị (tr. đồng)			Dự án	Giá trị (tr. đồng)					
9	Quảng Trị	1	1	1			0	1	-	-	0%	1	1		QL1 Quảng Trị tháng 6 (vb 1556)
10	Quảng Ngãi	1	1	1			0	1	-	-	0%	1	1		QL1 Quảng Ngãi Km1027-Km1045 tháng 6 (vb 422)
11	Bình Định	1	1	0			-	1	-	-	0%	1	1		QL1 D tháng 4 (vb 1556)
12	Đồng Tháp	0	1	0			-	-	-	-	-	-	1		QL36 Cao Lãnh-Hồng Ngự tháng 12 (vb 394)
13	Bến Tre	0	1	0			-	-	-	-	-	-	1		QL57 phà Đình Khao-Mô Cây tháng 11 (vb 395)
14	Kon Tum	0	2	0			-	-	-	-	-	-	2		Đường đầu cầu Đăk Bla tháng 8 (vb 1556); tuyến tránh Kon Tum tháng 11 (389)
15	Đắk Lắk	0	1	0			-	-	-	-	-	-	1		Đường HCM tránh Buôn Hồ tháng 7 (vb 1556)

Phụ lục 02: KẾ HOẠCH THẨM TRA PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2021

Báo cáo thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm

TT	Đơn vị	Số dự án (HM) kế hoạch 2020		Tháng 6			Tình hình thực hiện kế hoạch quyết toán 6 tháng đầu năm 2021					Số dự án kế hoạch 6 tháng cuối năm	Dự án đã duyệt quyết toán (ghi rõ dự án duyệt trong tháng báo cáo và lũy kế, số QĐ duyệt, ngày tháng)	Dự án giao kế hoạch năm 2021	
		6 tháng đầu năm	Cả năm	Số dự án KH	Thực hiện		Đạt so KH (%)	Số dự án kế hoạch	Thực hiện		Đạt so với KH (%)				Chưa thực hiện kế hoạch
					Dự án (HM)	Giá trị (Tr. Đồng)			Dự án (HM)	Giá trị (Tr. Đồng)					
	Tổng cộng	21	71	6	1	332.242	17%	21	16	6.152.588	76%	5	55		
1	Bộ GTVT	13	41	1	1	332.242	100%	13	13	5.832.242	100%	-	28		
2	Tổng cục Đường bộ Việt Nam	7	27	4	-	-	0%	7	3	320.346	43%	4	24		
a	Dự án đầu tư XD CB	2	7	1			0%	2	1	242.092	50%	1	6	Cầu Bình Ca QL15B tháng 5, QL1 D tháng 6, QL12 tháng 8, QL1 Quảng Trị tháng 9, đường HCM tránh Buôn Hồ tháng 10, cầu Bến Nước tháng 11, đường cầu Đăk Bla tháng 11	
b	Số lượng dự án thành phần thuộc dự án LRAM	5	20	3			0%	5	2	78.254	40%	3	18	TP6 Quảng Ngãi; TP4 Thái Nguyên 20 dự án thành phần thuộc dự án LRAM	
3	Cục Đường sắt Việt Nam	1	3	1			0%	1	-	-	0%	1	3	Cảng Chùa Vẽ đến nhà máy DAP khu KT Đình Vũ tháng 6; các cầu yếu còn lại đường sắt HN-TPHCM tháng 8; khôi phục cầu Long Biên, giai đoạn 1-gia cố đảm bảo an toàn tháng 10	

**Phụ lục 03: KẾ HOẠCH GIAO HOÀN TẤT THỦ TỤC; LẬP, TRÌNH QUYẾT TOÁN
CÁC PHẦN CÒN LẠI CHƯA THỎA THUẬN, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN THEO CHỈ THỊ 05/CT-BGTVT NGÀY 3/6/2021 CỦA BỘT TRƯỞNG BỘ GTVT**

Báo cáo thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm và kế hoạch còn lại

TT	Đơn vị	Kế hoạch theo Chỉ thị 05/CT-BGTVT			Tháng báo cáo			Lũy kế đến kỳ báo cáo			Đã thực hiện so với kế hoạch (%)		Tên dự án đã thực hiện (phải ghi rõ số văn bản hoàn tất thủ tục, số văn bản trình quyết toán)
		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Trình quyết toán dự án BOT	Trình quyết toán dự án vốn nhà nước	
			Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)			
	Tổng cộng	47	101	101	-	-	-	-	-	-	-	-	
I	Các Ban QLDA thuộc Bộ	39	64	64	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Ban QLDA 2	10	12	12									
2	Ban QLDA 6	4	2	2									
3	Ban QLDA 7	11	1	1									
4	Ban QLDA 85	2	2	2									
5	Ban QLDA Thăng Long	7	20	20									
6	Ban QLDA đường HCM	5	5	5									
7	Ban QLDA Đường Sắt		7	7									
8	Ban QLDA Hàng Hải		4	4									
9	Ban QLDA Đường Thủy		2	2									
10	Ban QLDA Mỹ Thuận		9	9									
II	Tổng cục ĐBVN	8	5	5	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Ban QLDA 3		2	2									
2	Ban QLDA 4	3	2	2									
3	Ban QLDA 5	3	1	1									
4	Ban QLDA 8	2											
III	Cục Đăng kiểm VN		1	1									
III	Các Tổng công ty	-	10	10	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Tổng công ty ĐSVN		3	3									

LuatVietnam

TT	Đơn vị	Kế hoạch theo Chỉ thị 05/CT-BGTVT			Tháng báo cáo			Lũy kế đến kỳ báo cáo			Đã thực hiện so với kế hoạch (%)		Tên dự án đã thực hiện (phải ghi rõ số văn bản hoàn tất thủ tục, số văn bản trình quyết toán)
		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Trình quyết toán dự án BOT	Trình quyết toán dự án vốn nhà nước	
			Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)			
2	Tổng công ty đường cao tốc (VEC)		6	6									
3	Tổng công ty Cảng hàng không (ACV)		1	1									
IV	Các Sở GTVT	-	21	21	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Sở GTVT Bắc Ninh		1	1									
2	Sở GTVT Hà Nam		3	3									
3	Sở GTVT Hưng Yên		1	1									
4	Sở GTVT Ninh Bình		2	2									
5	Sở GTVT Quảng Ngãi		1	1									
6	Sở GTVT Lào Cai		1	1									
7	Sở GTVT Hà Nội		1	1									
8	Sở GTVT Hòa Bình		2	2									
9	Sở GTVT Yên Bái		1	1									
10	Sở GTVT Nam Định		1	1									
11	Sở GTVT Cần Thơ		1	1									
12	Sở GTVT Vĩnh Long		3	3									
13	Sở GTVT Lai Châu		2	2									
14	Sở GTVT Quảng Trị		1	1									

Ghi chú

Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 03/06/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành:

Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT: Ban QLDA kiểm tra quyết toán, trình CQNNCTQ theo kế hoạch quyết toán Bộ đã giao. Chậm nhất trong năm

- (1) 2021 phải trình quyết toán dứt điểm toàn bộ các phần còn lại chưa được thỏa thuận quyết toán của toàn bộ các dự án BOT; Chi tiết danh mục dự án BOT tại Chỉ thị 05/CT-BGTVT

TT	Đơn vị	Kế hoạch theo Chỉ thị 05/CT-BGTVT			Tháng báo cáo			Lũy kế đến kỳ báo cáo			Đã thực hiện so với kế hoạch (%)		Tên dự án đã thực hiện (phải ghi rõ số văn bản hoàn tất thủ tục, số văn bản trình quyết toán)
		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Hoàn tất thủ tục, trình quyết toán dự án BOT (1)	Dự án sử dụng vốn nhà nước		Trình quyết toán dự án BOT	Trình quyết toán dự án vốn nhà nước	
			Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)		Hoàn thủ tục (2)	Trình quyết toán (3)			

Hoàn thủ tục dự án vốn nhà nước, chậm nhất trong năm 2021: Các chủ đầu tư, Ban QLDA hoàn tất các thủ tục quản lý đầu tư, trình duyệt các bổ sung phát sinh, trình điều chỉnh tổng mức đầu tư, trình cấp có thẩm quyền xử lý các tồn tại, chậm nhất trong năm 2021 phải hoàn tất các thủ tục quản lý đầu tư; Chi tiết danh mục dự án vốn nhà nước tại Chỉ thị 05/CT-BGTVT

LuatVietnam

Trình quyết toán dự án vốn nhà nước, chậm nhất trước tháng 6/2022: lập quyết toán A-B, quyết toán các chi phí tư vấn, chi phí khác, khẩn trương trình quyết toán các nội dung còn lại của dự án (bao gồm cả các chi phí đã trình quyết toán nhưng để lại chưa được thỏa thuận quyết toán do chưa hoàn tất thủ tục quy định), lập báo cáo quyết toán toàn bộ dự án hoàn thành, trình Bộ (đối với các dự án do Bộ GTVT phê duyệt quyết toán) chậm nhất trước tháng 6/2022; Chi tiết danh mục dự án vốn nhà nước tại Chỉ thị 05/CT-BGTVT